

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-BẮC NINH**

Bản án số: 127/2026/HS-ST
Ngày 15 tháng 4 năm 2026

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Bà Dương Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Ước - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2-công an tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2026/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Họ và tên: **Nguyễn Trọng H**, sinh ngày 25/3/1987; Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không;

Số CCCD: 024087022744, cấp ngày 21/9/2022

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: thôn P, xã H, tỉnh Bắc Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ tên cha: Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1964;

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1964;

Vợ: Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1990 (đã ly hôn);

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh B.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1964 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, tỉnh Bắc Ninh.

- Ông Nguyễn Thế H2, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Bắc Ninh.

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1990 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn S, xã H, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 29/12/2025, tại đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã H, tỉnh Bắc Ninh, Tổ công tác của Công an xã H, tỉnh Bắc Ninh phát hiện Nguyễn Trọng H, sinh năm 1987, trú tại thôn P, xã H, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe đạp có biểu hiện nghi vấn. Công an xã H yêu cầu H bỏ các đồ vật mang theo để kiểm tra. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ: H tự lấy trong túi áo khoác đang mặc bên phải ra 03 đoạn ống nhựa gồm: 02 đoạn màu vàng, 01 đoạn màu hồng đỏ, tất cả đều được hàn kín hai đầu, trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa 01 viên nén màu hồng đỏ và tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu (QT H); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen, số I: 359216078237384, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT H” và 01 xe đạp khung màu xanh, nâu trên khung xe có chữ “SAIMEI”. H khai các viên nén màu hồng đỏ và tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy H mua của Nguyễn Thế H2, sinh năm 1971, trú tại thôn Đ, xã H, tỉnh Bắc Ninh về để sử dụng (bút lục 20-25). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trọng H, lập biên bản thu giữ, niêm phong đồ vật tài sản theo quy định. Kết quả kiểm tra điện thoại thu giữ của Nguyễn Trọng H cùng ngày xác định: Không có cuộc gọi, tin nhắn, Z, F và các file lưu trữ trên điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội (bút lục 44). Kết quả xét nghiệm chất ma túy (tét nhanh nước tiểu) ngày 29/12/2025, Nguyễn Trọng H dương tính với ma túy MET (M).

Cùng ngày Công an xã H đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thế H2: Không thu giữ đồ vật tài liệu gì. Tiến hành rà soát quanh khu vực cổng và đường vào gia đình H2 không phát hiện có hệ thống camera an ninh.

Tại kết luận định giám định số 4211/KL-KTHS ngày 31/12/2025, Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: *Các viên nén màu hồng đỏ bên trong phong bì ký hiệu “QT HUNG” có khối lượng 0,2950 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì ký hiệu “QT HUNG” có khối lượng 0,2022 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng H khai nhận: Bản thân H là người thường xuyên sử dụng ma túy tổng hợp. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2025, H một mình đi xe đạp của ông Nguyễn Trọng H1 là bố đẻ H đến nhà Nguyễn Thế H2, sinh năm 1971 ở thôn Đ, xã H, tỉnh Bắc Ninh để lấy tiền bán giá phoi quần áo cho con H2 trước đó tên Nguyễn Thế A số tiền là 600.000 đồng. Có tiền do Thế A đưa cho, H đến gặp H2 đang đứng ở rìa cổng trả H2 400.000 đồng tiền nợ trước đó. Còn 200.000 đồng H bảo H2 bán cho 200.000 đồng tiền ma túy, H2 đồng ý, cầm tiền rồi đi đến bàn đá kê ở sân lấy ma túy đưa cho H 03 đoạn ống nhựa, trong đó có 02 đoạn màu vàng, 01 đoạn màu hồng đỏ, tất cả đều được hàn kín hai đầu, trong mỗi đoạn ống nhựa đều có 01 viên nén màu hồng đỏ và tinh thể màu trắng. H cầm ma túy H2 đưa cất vào túi áo khoác bên phải và đi xe đạp về đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã H thì bị lực lượng Công an xã H bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ số ma túy như trên. Ngoài ra H còn khai nhận trước đó khoảng 17 giờ ngày

28/12/2025 H đến nhà Nguyễn Thế H2 mua của H2 200.000 đồng tiền ma túy tổng hợp về nhà sử dụng hết.

*Tại Bản cáo trạng số 203/CT-VKS ngày 18/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 - của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Nguyễn Trọng H1 có mặt, xác định đã lấy lại xe và không có ý kiến gì

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s- Khoản 1 Điều 51; Điều 38 -Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 03 năm 05 tháng đến 03 năm 07 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2025.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a-khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong được niêm phong theo đúng quy định, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, có dấu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B: Trong có phong bì có vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật hoàn lại sau giám định.

-Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen, số I: 359216078237384, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT H” là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Nguyễn Trọng H, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không phải chịu hình phạt bổ sung.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi: Lời khai của bị cáo Nguyễn Trọng H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét, thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 29/12/2025, tại đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã H, tỉnh Bắc Ninh, Tổ công tác của Công an xã H đã bắt quả tang Nguyễn Trọng H, sinh năm 1987, trú tại thôn P, xã H, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi tàng trữ 0,4972 gam ma túy; Loại ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Trọng H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ 0,4972 gam ma túy, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1-Điều 249 -BLHS. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do ham chơi, không chịu lao động, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho xã hội, làm sới mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không phải chịu hình phạt bổ sung.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Trọng H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét về về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Trọng H ngày 28/12/2025, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an xã H, tỉnh Bắc Ninh. Kết quả: H không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngày 06/3/2026, Công an xã H, tỉnh Bắc Ninh quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với H là có căn cứ. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9] Đối với người bán ma túy: ông Nguyễn Thế H2 khai không biết Nguyễn Trọng H là ai và H2 không bán ma túy cho H vào ngày 28 và ngày 29/12/2025. Ngày 29/12/2025, Cơ quan điều tra cho H nhận dạng H2 qua ảnh, kết quả H nhận ra H2. Ngày 04/02/2026, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất, kết quả Nguyễn Trọng H và Nguyễn Thế H2 đều giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của H thì không có tài liệu khác chứng minh H2 đã bán ma túy cho H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với H2. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[10] Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a- khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong được niêm phong theo đúng quy định, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, có dấu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B: Trong có phong bì có vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật hoàn lại sau giám định.

-Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen, số I: 359216078237384, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT H” là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Nguyễn Trọng H, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với chiếc xe đạp khung màu xanh, nâu trên khung xe có chữ “SAIMEI” là của ông Nguyễn Trọng H1 (bố đẻ H), bị cáo Hùng sử dụng để đi mua ma túy ngày 29/12/2025. Chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông H1, ông H1 không biết H sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy nên không xem xét xử lý đối với ông H1. Ngày 12/01/2026, Cơ quan điều tra đã trả cho ông H1 chiếc xe đạp trên là có căn cứ. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025)

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2025.

Căn cứ Điều 329-Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong được niêm phong theo đúng quy định, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, có dấu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B: Trong có phong bì có vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật hoàn lại sau giám định.

-Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen, số I: 359216078237384, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT H”, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam Việt Yên -Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị SỰ

